TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày: 21-6-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hoài
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Ngọc Thành
2. Bà Bùi Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt VKSND) huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân (viết tắt TAND) huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 31/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh năm 1998; nơi sinh và cư trú: thôn A, xã K, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L1 và bà Nguyễn Thị L2; Vợ là Nguyễn Thị L3 (đã ly hôn) tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2023, chuyển tạm giam ngày 04/4/2023 tại trại giam Công an tỉnh Hải Dương (bị cáo có mặt).

** Người làm chứng*:

+ Anh Đặng Văn T; Lê Văn H; Trần Văn L1 ; ông Lưu Xuân H2 (đều vắng mặt)

** Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần:*

1. Bà Hoàng Thị Thùy Dương – Thư ký TAND huyện Thanh Hà.
2. Bà Tiêu Thị Hồng - Kiểm sát viên VKSND huyện Thanh Hà.

3. Ông Nguyễn Văn Chính - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn L và Đặng Văn T; Lê Văn H là bạn bè. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 01/4/2023, L đang ở nhà thì T đến chơi, khi đến T có mang theo ống nước cất, bơm kim tiêm, ma túy loại hêrôin. Tại đây, T hỏi L cho sử dụng nhờ ma túy, L đồng ý. T đi vào nhà tắm phía trong nhà L để sử dụng trái phép ma túy. T cho hêrôin, nước cất vào trong bơm kim tiêm lắc đều rồi chích theo đường ven tay vào cơ thể T. Trong khi T đang sử dụng ma túy thì có Lê Văn H đến, khi đến H cũng mang theo kim tiêm, nước cất, ma túy và hỏi L cho sử dụng nhờ ma túy, L đồng ý, H đi vào nhà tắm phía trong nhà L để sử dụng trái phép ma túy, cách thức như T đã sử dụng. Trong khi T, H đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chỗ gồm 02 bơm kim tiêm đã sử dụng bên trong ống còn bám dính chất lỏng màu đỏ; 02 gói giấy kích thước 3x3cm bên trong bám dính chất bột màu trắng; 02 ống thủy tinh bị vỡ phần đầu.

Kết L giám định số 207/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết L: Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại hêrôin trong mẫu chất lỏng màu đỏ bám dính bên trong bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định (ký hiệu M1) ghi thu của Đặng Văn T gửi đến giám định. Lượng mẫu chất lỏng màu đỏ bám dính trong bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) rất nhỏ nên không xác định được thể tích; chất bột mầu trắng bám dính bên trong gói giấy được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M1) ghi thu của Đặng Văn T gửi đến giám định là ma túy, loại hêrôin; Lượng bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Chất bột màu trắng bám dính bên trong gói giấy được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 ghi thu của Lê Văn H gửi đến giám định là ma túy loại Hêroin, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại cáo trạng số 36/CT-VKSHD-TH ngày 31/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Văn L về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo L thừa nhận đã dùng nhà ở do mình quản lý làm địa điểm cho T và H sử dụng trái phép chất ma túy như cáo trạng đã mô tả và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội "Chứa

chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/4/2023. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 02 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) bên ngoài in dòng chữ DISCARD APTER USE; 02 ống thủy tinh nhãn hiệu novocain bị vỡ ở phần đầu; 02 vỏ giấy kích thước 3cm x3cm và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết L giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết L: *Vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 01/4/2023, Trần Văn L đồng ý để cho Đặng Văn T, Lê Văn H sử dụng gian vệ sinh phía trong nhà do L quản lý; địa chỉ thôn A, xã K, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương làm địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy, trong khi T và H đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị phát hiện. Việc tạo điều kiện về địa điểm cho 02 người sử dụng trái phép chất ma túy là tình tiết định khung tăng nặng quy định điểm d (đối với 02 người trở lên) khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự.* Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo cách ly xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với anh Đặng Văn T và Lê Văn H thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Thanh Hà đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47; 48/QĐ-XPHC ngày 18/4/2023 đối với anh T và H là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 02 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) bên ngoài in dòng chữ DISCARD APTER USE; 02 ống thủy tinh nhãn hiệu novocain bị vỡ ở phần đầu; 02 vỏ giấy kích thước 3x3cm và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là công cụ liên quan đến tội phạm và là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Gian nhà do L quản lý có nguồn gốc làm trên đất của ông Trần Văn Luân (bố đẻ bị cáo), ông Luân không biết bị cáo sử dụng làm địa điểm chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn L 07 (*bẩy)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/4/2023.

3. Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 02 bơm kim tiêm nhựa (loại 3ml) bên ngoài in dòng chữ DISCARD APTER USE; 02 ống thủy tinh nhãn hiệu novocain bị vỡ ở phần đầu; 02 vỏ giấy kích thước 3x3cm và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. *(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng*

ngày 21/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Bộ phận HSNV- Công an huyện Thanh Hà
- Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ THU HOÀI

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ THU HOÀI